

Số : 199 / QĐ-CDHHII

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả học tập
của học viên lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ Sơ cấp khóa 1

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG HÀNG HẢI II

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-BLĐTBXH ngày 31/12/2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng nghề Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở nâng cấp Trường Trung học Hàng hải II;

Căn cứ Quyết định số 703/QĐ –BLĐTBXH ngày 18/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng nghề Hàng hải thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Cao đẳng Hàng hải II;

Căn cứ Quyết định số 822/QĐ-CDHHII ngày 20/09/2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải II về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Hàng hải II;

Căn cứ vào thông tư số 38/2017/TT – BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Lao Động – Thương binh và Xã Hội về việc quy định Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm cho Nhà giáo dạy trình độ sơ cấp; mẫu chứng chỉ, mẫu bản sao; quản lý phối và chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ sơ cấp;

Căn cứ Công văn số 229/TCDN-GV ngày 04 tháng 02 năm 2015 của Tổng cục Dạy nghề (nay là Tổng cục Giáo dục Nghề nghiệp) cho phép thí điểm đào tạo cấp Chứng chỉ sư phạm dạy nghề;

Căn cứ vào biên bản họp ngày 12 tháng 4 năm 2021 về việc xét công nhận kết quả học tập và đủ điều kiện cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm của học viên lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Nhà giáo dạy trình độ Sơ cấp khóa 1 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả học tập và cấp chứng chỉ Sư phạm cho Nhà giáo dạy trình độ Sơ cấp khóa 1 năm 2021 (kèm theo danh sách, kết quả học tập);

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Điều 3. Ông (Bà) Trưởng các Phòng, Khoa: Đào tạo; Sư phạm Giáo dục Nghề nghiệp; các học viên tại Điều 1 và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN (để b/c);
- Ban giám hiệu (để b/c);
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT, KSPGDNN.



TS. Trương Thanh Dũng

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH

Học viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dạy trình độ Sơ cấp khóa 1
(Ngày học 09 tháng 3 năm 2021 đến ngày 09 tháng 4 năm 2021
Quyết định số 199/QĐ-CDHHII ngày 12 tháng 4 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Hàng hải II)

STT	HỌ VÀ TÊN	Ngày/tháng Năm sinh	NGUYỄN QUÁN	GIỚI TÍNH	MĐ SPCB 01	MĐ SPCB 02	MĐ SPCB 03	MĐ SPCB 04	TRUNG BÌNH	XẾP LOẠI
1	Bùi Nhật Ninh	25/06/1983	Quảng Ngãi	Nam	7.0	7.5	6.5	7.5	7.1	Khá
2	Lương Hữu Nghĩa	03/02/1998	Bình Dương	Nam	8.0	6.0	7.0	7.0	7.0	Khá
3	Nguyễn Hữu Bằng	27/07/2002	Bình Dương	Nam	6.5	7.0	7.5	7.5	7.1	Khá
4	Huỳnh Thanh Công Chánh	12/03/1996	Bình Dương	Nam	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
5	Mai Thanh Vũ	12/04/1985	Bình Dương	Nam	7.5	7.5	7.0	8.0	7.5	Khá
6	Nguyễn Thị Vỹ	18/10/1988	Hà Tĩnh	Nữ	9.0	8.5	9.5	9.0	9.0	Giỏi
7	Huỳnh Thị Thùy Trang	14/03/1993	Đà Nẵng	Nữ	7.0	7.5	6.5	7.5	7.1	Khá
8	Trần Đức Minh	23/05/1984	Hà Nội	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
9	Nguyễn Thị Minh	01/06/1984	Hưng Yên	Nữ	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
10	Nguyễn Thị Kiều Thanh	15/02/1989	Bình Dương	Nữ	8.0	8.5	8.0	8.0	8.1	Khá
11	Nguyễn Thị Diễm Trinh	03/01/1975	Bình Dương	Nữ	7.5	7.5	7.0	8.0	7.5	Khá
12	Võ Mạnh Tính	28/07/1994	Thừa Thiên – Huế	Nam	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
13	Đào Thị Hạnh	24/06/1991	Nam Định	Nữ	7.0	7.5	6.5	7.5	7.1	Khá
14	Nguyễn Đăng Thị	20/07/1989	Thừa Thiên – Huế	Nam	8.0	6.0	7.0	7.0	7.0	Khá
15	Võ Minh Thông	07/01/1985	Bình Dương	Nam	6.5	7.0	7.5	7.5	7.1	Khá
16	Huỳnh Nguyễn Trọng Nhân	21/06/1994	Bình Dương	Nam	7.0	7.5	6.5	7.5	7.1	Khá



17	Phạm Khắc Thiện	11/06/1984	Bình Dương	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
18	Võ Hoàng Sơn	10/06/1992	Bình Dương	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
19	Nguyễn Hùng Minh	10/06/1974	Bình Dương	Nam	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
20	Nguyễn Văn Khanh	01/09/1979	Bình Dương	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
21	Nguyễn Hoàng Vũ	07/11/1995	Bình Dương	Nam	8.0	6.0	7.0	7.0	7.0	Khá
22	Nguyễn Trung Trí	31/05/1970	Bình Thuận	Nam	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
23	Nguyễn Thế Hồng	20/02/1984	Thanh Hóa	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
24	Trương Thành Đạt	03/04/1999	Hà Nội	Nam	7.5	7.5	7.0	8.0	7.5	Khá
25	Đổng Quang Thọ	23/03/1980	Hà Nội	Nam	6.5	7.0	7.5	7.5	7.1	Khá
26	Nguyễn Thanh Tuấn	20/12/1986	Bình Dương	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
27	Nguyễn Thanh Nữ	25/10/1986	Bình Dương	Nữ	8.0	8.5	8.0	8.0	8.1	Khá
28	Võ Trung Phát	10/12/1981	Tiền Giang	Nam	8.5	8.5	8.0	8.5	8.4	Khá
29	Nguyễn Minh Thành	18/06/1995	Bình Dương	Nam	8.0	8.5	8.0	8.0	8.1	Khá
30	Lưu Anh Tú	20/12/1976	Bình Định	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
31	Bùi Thị Trúc Quy	03/02/1979	Thừa Thiên – Huế	Nữ	9.0	9.5	9.0	9.5	9.3	Giỏi
32	Nguyễn Thị Ánh Linh	30/06/1977	Khánh Hòa	Nữ	9.0	9.0	9.0	9.5	9.1	Giỏi
33	Lê Thị Diệu Linh	17/03/1992	Quảng Nam	Nữ	9.0	8.5	9.5	9.0	9.0	Giỏi
34	Bùi Thị Hồng Tâm	24/07/1985	Bình Dương	Nữ	8.0	8.5	8.0	8.0	8.1	Khá
35	Mã Phượng Quyên	16/08/1988	Bình Dương	Nữ	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
36	Hồ Mạnh Hùng	19/05/1979	Nghệ An	Nam	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
37	Lê Văn Mẫn	31/01/1985	Thới Hòa	Nam	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
38	Ngô Như Ngọc	07/02/1998	Hưng Yên	Nữ	8.0	8.5	8.0	8.5	8.3	Khá
39	Nguyễn Kim Hồng Thảo	14/04/1985	Bình Dương	Nữ	6.5	7.0	7.5	7.5	7.1	Khá
40	Nguyễn Đỗ Tâm	04/02/1971	Bình Dương	Nam	7.0	7.0	7.5	7.5	7.3	Khá
41	Hoàng Quang Viên	22/02/1991	Quảng Trị	Nam	7.5	7.5	7.0	8.0	7.5	Khá

42	Phạm Đức Minh	28/06/1982	Bình Dương	Nam	6.5	7.0	7.5	7.5	7.1	Khá
TỔNG CỘNG : 42 Học viên										

MĐSPCĐ 01: Thiết kế dạy học
MĐSPCĐ 03: Đánh giá trong dạy học

MĐSPCĐ 02: Thực hiện dạy học
MĐSPCĐ04: Thực tập sư phạm

Người lập bảng

Trang
Nguyễn Thị Hằng Trang

Trưởng Khoa

Hoàng
Hà Sĩ Lương

Hiệu trưởng



HIỆU TRƯỞNG
TS. Trương Thanh Dũng

